TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 08 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **946**/2023/TLST-VHNGĐ ngày 27/12/2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Nguyễn Thanh S** - sinh năm 1982.

HKTT: Tổ 1 Xóm 3 phường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội;

Chỗ ở: Số nhà 71 phố N, tổ 1 phường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Và chị **Phạm Thị Tuyết Ch** - sinh năm 1983.

HKTT: Tổ 1 Xóm 3 phường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội;

Chỗ ở: Số 203 ngõ 179 T, phường V, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch kết hôn tự nguyện ngày 22/11/2006 tại UBND phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh S và chị Ch cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh S và chị Ch đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh S và chị Ch theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch cùng xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Gia L – sinh ngày 22/8/2007, Nguyễn Bảo N – sinh ngày 24/4/2013 và Nguyễn Minh Th – sinh ngày 21/02/2015.

Giao cháu Nguyễn Gia L cho chị Phạm Thị Tuyết Ch trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Bảo N và cháu Nguyễn Minh Th cho anh Nguyễn Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị Phạm Thị Tuyết Ch và anh Nguyễn Thanh S kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Thanh S tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch cùng xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Gia L – sinh ngày 22/8/2007, Nguyễn Bảo N – sinh ngày 24/4/2013 và Nguyễn Minh Th – sinh ngày 21/02/2015.

Giao cháu Nguyễn Gia L cho chị Phạm Thị Tuyết Ch trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Bảo N và cháu Nguyễn Minh Th cho anh Nguyễn

Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị Phạm Thị Tuyết Ch và anh Nguyễn Thanh S kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Phạm Thị Tuyết Ch và anh Nguyễn Thanh S có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Phạm Thị Tuyết Ch cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phíanh Nguyễn Thanh S đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0011028 ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *UBND phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội (ĐKKH số 136 ngày 22/11/2006;*
- *THADS Q. Hoàng Mai;*
- *Đương sự và Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hiền